

Số 90/2023/QĐST-VHNGĐ

Phú Mỹ, ngày 22 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 320/2023/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Tuấn G, sinh năm 1994. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở hiện nay: Tổ 1 khu phố D, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bà Đỗ Thị Như Q, sinh năm 1998. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp D, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Chỗ ở hiện nay: Tổ 1 khu phố D, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Như Q và ông Nguyễn Tuấn G tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2017 có đăng ký kết hôn ngày 21/02/2017 tại UBND xã T, huyện T (nay là thị xã P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Quá trình sống chung, vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp nhau, cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, thường xuyên cãi vã, vẫn còn sống chung nhà nhưng không ai quan tâm đến ai.

Nay bà Đỗ Thị Như Q và ông Nguyễn Tuấn G nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Đỗ Thị Như Q và ông Nguyễn Tuấn G được thuận tình ly hôn.

Qua bản ý kiến và trình bày của các đương sự tại buổi hòa giải đoàn tụ ngày 14 tháng 9 năm 2023, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc bà **Đỗ Thị Như Q** và ông **Nguyễn Tuấn G** thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà **Đỗ Thị Như Q** và ông **Nguyễn Tuấn G** có 02 con chung tên **Nguyễn Ngọc Tâm Đ**, sinh ngày 31/8/2017 và **Nguyễn Tuấn K**, sinh ngày 18/8/2021. Khi ly hôn các đương sự thỏa thuận giao 02 con chung cho bà **Đỗ Thị Như Q** trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông **Nguyễn Tuấn G** cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (1.000.000 đồng/con/tháng). Thời hạn cấp dưỡng từ tháng 11/2023 đến khi từng con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông **Nguyễn Tuấn G** và bà **Đỗ Thị Như Q** tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông **Nguyễn Tuấn G** và bà **Đỗ Thị Như Q** thuận tình ly hôn (giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 06 ngày 21/02/2017 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T (nay là thị xã P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực).

Về con chung: Bà **Đỗ Thị Như Q** và ông **Nguyễn Tuấn G** có 02 con chung tên **Nguyễn Ngọc Tâm Đ**, sinh ngày 31/8/2017 và **Nguyễn Tuấn K**, sinh ngày 18/8/2021. Khi ly hôn các đương sự thỏa thuận giao 02 con chung cho bà **Đỗ Thị Như Q** trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông **Nguyễn Tuấn G** cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (1.000.000 đồng/con/tháng). Thời hạn cấp dưỡng từ tháng 11/2023 đến khi từng con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Sau khi ly hôn, ông **Nguyễn Tuấn G** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông **Nguyễn Tuấn G** và bà **Đỗ Thị Như Q** nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0007400 ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Ông **Nguyễn Tuấn G** và bà **Đỗ Thị Như Q** đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Đương sự;
- Tòa án tỉnh
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lưu Thị L